

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST

Ngày: 26-10-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Thêm;

2. Bà Nguyễn Thị Diên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Chúc Phương- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 và 26 tháng 10 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phan Thị Kiều Tr, sinh năm 1977 tại huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thanh G và bà Dương Thị Kim Ch; Chồng Phạm Hòa B; Có con Nguyễn Phan Khả Tr; Tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: tốt. Bị cáo đang được tại ngoại; có mặt.

2. Mai Thị Thu T, sinh năm 1971 tại huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 2, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn C và bà Trần Thị Hg; Có chồng Trần Văn Ch; Có con Trần Trung K và Trần Hồng S; Tiền án, tiền sự: chưa; Nhân thân: tốt. Bị cáo đang được tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Kiều Tr lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết Miền Nam hàng ngày để thực hiện hành vi bán số đề (số đầu, đuôi, lô) tại nhà thuộc Khu phố 1, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Kiên Giang với cách thức: Số đầu là kết quả giải tám xổ số, số đuôi là hai số cuối kết quả giải đặc biệt, số lô là hai số cuối của 18 lô (18 dãy số), ngoài ra Tr còn bán số đề đài Miền Bắc (Hà Nội). Người mua số lô (đài Miền Nam) 1.000 đồng phải trả 15.000 đồng, đối với đài Miền Bắc người mua số đầu 1.000 đồng phải trả 5.000 đồng, số lô 1.000 đồng phải trả 22.000 đồng. Hàng ngày người mua trực tiếp đến nhà gặp Tr hoặc thông qua điện thoại di động để mua số. Khoảng 15 giờ ngày 12/3/2020 trong lúc Tr đang ở nhà thì có Mai Thị Thu T điện thoại mua số đề đài An Giang, mua số 49 số đầu với số tiền 1.000.000 đồng, số đuôi với số tiền 400.000 đồng và số lô với số tiền 520.000 đồng (thành tiền là $520.000 \times 15.000 = 7.800.000$ đồng), trong lúc điện thoại mua số thì T và Tr có ghi âm lại cuộc gọi để làm chứng cứ. Đến chiều cùng ngày, khi có kết quả xổ số, T trúng số lô số 49 với số tiền 41.600.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, T tiếp tục gọi điện thoại cho Tr mua số đề đài Hà Nội, mua số đầu số 29 với số tiền 150.000 đồng, số 37 với số tiền 50.000 đồng, số 67 với số tiền 2.500.000 đồng, mua số lô số 76 với số tiền 4.400.000 đồng, kết quả xổ số T không trúng. Như vậy, T và Tr đã 02 lần tham gia đánh bạc trong ngày 12/3/2020 với số tiền mua bán số đề và trúng đài An Giang là 50.800.000 đồng và số tiền mua bán số đề đài Hà Nội là 7.100.000 đồng.

Đến ngày 13/3/2020, T đến nhà gặp Tr để lấy tiền trúng số, sau khi trừ tiền mua số trong ngày 12/3/2020 và những ngày trước đó Tr trung cho T số tiền 17.225.000 đồng, T không đồng ý vì cho rằng Tr còn thiếu số tiền 6.600.000 đồng nên cả hai xảy ra mâu thuẫn, cự cãi. Đến ngày 18/3/2020, T đến Công an thị trấn Th trình báo sự việc, giao nộp điện thoại ghi âm việc mua bán số đề giữa T và Tr, yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật. Xét thấy hành vi của T và Tr có dấu hiệu tội phạm nên Công an thị trấn Th chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thuận xử lý. Trong quá trình điều tra, T và Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) USB ghi dữ liệu 02 đoạn ghi âm ghi lại nội dung đánh bạc bằng hình thức mua bán số đề (đầu, đuôi, lô) trong ngày 12/3/2020 giữa bị cáo Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr, dữ liệu được sao chép từ điện thoại di động do bị cáo Thu T cung cấp (đã được niêm phong);

01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ

nhiều nơi, số IMEI 1 357625083803364, số IMEI 2 357651083803360, số seri R58J34DQQDY, bên trong máy có gắn sim điện thoại số 0917650164, máy cũ đã qua sử dụng;

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ nhiều nơi, số IMEI 1 869125026835533, số IMEI 2 86912026835525, bên trong máy có gắn sim điện thoại số 0941443010, máy cũ đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSVT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xin rút tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo là phạm tội nhiều lần.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thị Kiều Tr từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Thị Thu T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu nộp, ngân sách nhà nước: 01 (một) USB ghi dữ liệu 02 đoạn ghi âm ghi lại nội dung đánh bạc mua bán số đề (đầu, đuôi, lô) trong ngày 12/3/2020 giữa bà Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr, dữ liệu được sao chép từ điện thoại di động do bị cáo Thu T cung cấp (đã được niêm phong); 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ nhiều nơi, số IMEI 1 357625083803364, số IMEI 2 357651083803360, số seri R58J34DQQDY, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ nhiều nơi, số IMEI 1 869125026835533, số IMEI 2 86912026835525, bên trong máy có gắn sim điện thoại số 0941443010, máy cũ đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Mai Thị Thu T: 01 sim điện thoại số 0917650164.

Đối với số tiền bị cáo Mai Thị Thu T thu lợi từ việc mua số đề vào ngày 12/3/2020 số tiền 17.225.000 đồng. Đề nghị buộc bị cáo giao, tịch thu nộp, ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Phan Thị Kiều Tr thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố không tranh luận gì thêm chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Mai Thị Thu T thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố không tranh luận gì thêm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đồng thời bị cáo xin được nhận lại 01 sim điện thoại số 0917650164 vì số điện thoại này dùng vào việc buôn bán của gia đình và để liên lạc với người thân từ trước đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr khai nhận: Vào ngày 12/3/2020, Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr đã tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số đề (đầu, đuôi, lô), cụ thể: bị cáo T đã mua số đề của bị cáo Trang đài An Giang với tổng số tiền mua và trúng là 50.800.000 đồng và bị cáo T mua số đề của Tr đài Hà Nội với tổng số tiền 7.100.000 đồng. Bị cáo T thu lợi từ việc mua số đề tổng số tiền 17.225.000 đồng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc trái phép trên 50.000.000đ với hình thức bán và mua số đầu, số đuôi, số lô được ăn thua bằng tiền; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng trực tiếp là xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử cần tuyên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đối với từng bị cáo có sự phân hóa trách nhiệm hình sự như sau:

[4.1] Bị cáo Phan Thị Kiều Tr là người bán số đầu, số đuôi, số lô được ăn thua

bằng tiền cho bị cáo T. Bị cáo mới phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành thật khai báo ăn năn hối cải; do bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, chưa thấy được hậu quả khi thực hiện hành vi; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4.2] Bị cáo Mai Thị Thu T là người mua số đầu, số đuôi, số lô từ bị cáo Tr. Bị cáo mới phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành thật khai báo ăn năn hối cải; do bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, chưa thấy được hậu quả khi thực hiện hành vi; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét có phần giảm nhẹ hơn so với bị cáo Trang.

Xét thấy bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 54 xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo.

[5] Qua phân tích, thấy rằng các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Việc không đưa bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe giáo dục.

[6] *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp, ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại Samsung Glaxy J7 Prime, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ nhiều nơi, số IMEI 1 357625083803364, số IMEI 2 357651083803360, số seri R58J34DQQDY, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ nhiều nơi, số IMEI 1 869125026835533, số IMEI 2 86912026835525, bên trong máy có gắn sim điện thoại số 0941443010, máy cũ đã qua sử dụng do các vật chứng này là công cụ dùng vào việc phạm tội còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 (một) USB ghi dữ liệu 02 đoạn ghi âm ghi lại nội dung đánh bạc mua bán số đề (đầu, đuôi, lô) trong ngày 12/3/2020 giữa bị cáo Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr, dữ liệu được sao chép từ điện thoại di động do bị cáo Thu T cung cấp (đã được niêm phong) là chứng cứ trong vụ án nên lưu vào hồ sơ vụ án.

Đối với 01 sim điện thoại số 0917650164 của bị cáo Mai Thị Thu T, bị cáo có yêu cầu xin được nhận lại do sim số điện thoại này bị cáo còn dùng vào việc buôn bán của gia đình và đã liên lạc người thân từ trước đến nay nên Hội đồng xét xử thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền bị cáo Mai Thị Thu T thu lợi bất chính từ việc mua số đề vào ngày 12/3/2020 số tiền 17.225.000 đồng buộc bị cáo giao, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Thị Kiều Tr và Mai Thị Thu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thị Kiều Tr từ 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, tính kể từ ngày tuyên án (ngày 26/10/2020).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, h, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Thị Thu T 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm, tính kể từ ngày tuyên án (ngày 26/10/2020).

Giao các bị cáo Phan Thị Kiều Tr, Mai Thị Thu T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại Samsung Galaxy J7

Prime, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ nhiều nơi, số IMEI 1 357625083803364, số IMEI 2 357651083803360, số seri R58J34DQQDY, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ nhiều nơi, số IMEI 1 869125026835533, số IMEI 2 86912026835525, bên trong máy có gắn sim điện thoại số 0941443010, máy cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Mai Thị Thu T 01 sim điện thoại số 0917650164.

Lưu vào hồ sơ vụ án: 01 (một) USB ghi dữ liệu 02 đoạn ghi âm ghi lại nội dung đánh bạc mua bán số đề (đầu, đuôi, lô) trong ngày 12/3/2020 giữa bị cáo Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr, dữ liệu được sao chép từ điện thoại di động do bị cáo Thu T cung cấp (đã được niêm phong),

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 10/8/2020).

Buộc bị cáo Mai Thị Thu T giao nộp số tiền 17.225.000 đồng để tịch thu nộp, ngân sách Nhà nước.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Mai Thị Thu T và Phan Thị Kiều Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND thị trấn Th;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Vũ